



Tác Giả: ALCYONE

Dịch Giả : BẠCH LIÊN

DƯỚI CHÂN THẦY

(AT THE FEET OF THE MASTER)

Nhóm Hội Viên T.T.H. Hải Ngoại hiệu đính
và xuất bản tại Hoa Kỳ.

KROTONA

2005

“Dưới Chân Thầy”

Là một trong ba quyển sách căn bản của Giáo Lý Thông Thiên Học rất hữu ích cho những thí sinh có nguyện vọng đặt chân trên Đường Đạo. Hai quyển kia là “Tiếng Nói Vô Thinh” và “Ánh Sáng trên Đường Đạo.” Thật giản dị, quyển “Dưới Chân Thầy” đã khai mở tâm linh cho hàng ngàn thí sinh. Muốn tiến trên Đường Đạo, cần phải thực hành từng chữ một các lời dạy bảo.

Tác Giả “Alcyone”

Năm 1909, Alcyone (tên của Ông Krishnamurti trong một tiền kiếp) ghi chép lại những lời dạy bảo của Chân Sư khi Ngài muốn chuẩn bị ông để phụng sự trong tương lai. Từ đó về sau, quyển “Dưới Chân Thầy” được thông dịch ra nhiều sinh ngữ và đã hướng dẫn cho các sinh viên ở tuổi già cũng như tuổi thanh niên.

MỤC LỤC

MỤC LỤC	i
LỜI TỰA	1
KÍNH TẶNG NHỮNG AI GỖ CỬA	3
LỜI NÓI ĐẦU.....	4
I HẠNH PHÂN BIỆT.....	6
II HẠNH KHÔNG HAM MUỐN.....	16
III HẠNH KIỂM TỐT	20
1. TỰ KIỂM SOÁT THỂ TRÍ	21
2. TỰ KIỂM SOÁT TRONG HÀNH ĐỘNG	23
3. ĐỨC KHOAN DUNG	24
4. HẠNH VUI VẺ	26
5. HẠNH QUYẾT CHÍ.....	27
6. HẠNH TIN CẬY	28
IV HẠNH BÁC ÁI.....	30
HỘI THÔNG THIÊN HỌC CÓ BA MỤC ĐÍCH ..	38
CHÂN THÀNH TRI ÂN.....	Error! Bookmark not defined.

LỜI TỰA

Với tư cách là một người chị cả, tôi được vinh dự viết vài lời giới thiệu quyển sách nhỏ này, quyển sách đầu tiên của một em trai ít tuổi hơn. Tuy xác phàm của em còn bé, nhưng thật ra Linh Hồn em không nhỏ. Những lời giáo huấn trong quyển sách này vốn của Thầy em dạy em để chuẩn bị em được Điểm Đạo, em đã nhớ lại và viết ra – một cách chậm chạp và khó nhọc, vì năm ngoái tiếng Anh của em chưa được giỏi như bây giờ.

Phần lớn quyển sách này là lời của Thầy em, những lời nào không phải là lời của Ngài thì cũng là ý tưởng của Ngài được gói ghém trong lời của học trò Ngài. Có hai câu bị bỏ sót, Ngài đã thêm vào. Ở hai chỗ khác mỗi nơi thiếu một chữ, Ngài đã điền thêm. Ngoài ra, quyển sách này hoàn toàn là tác phẩm của Alcyone, món quà đầu tiên em hiến cho đời.

Cầu xin quyển sách này giúp ích cho kẻ khác cũng như giáo lý được học trực tiếp với Thầy đã giúp ích cho Alcyone vậy; đó chính là ước vọng của em khi em cho ra quyển sách này. Nhưng những lời giáo huấn chỉ có kết quả khi ta phải thực sự sống

đúng như vậy, cũng như Alcyone hằng tuân theo từ khi Thầy bắt đầu dạy em. Nếu noi theo gương này cũng như noi theo lời giới răn thì Cửa Đạo sẽ mở rộng, và độc giả, cũng như tác giả, sẽ được đặt chân trên Đường Đạo.

ANNIE BESANT

December, 1910.

(Lời tựa trên được viết khi Ông Krishnamurti lên 15 tuổi và sống dưới sự chăm sóc của Bà Annie Besant. Lời Nhà Xuất Bản Anh Văn).

KÍNH TẶNG NHỮNG AI GỖ CỬA

Xin dắt tôi từ
cõi giả đến cõi Chân,

Xin dắt tôi từ
chỗ tối tăm đến nơi Ánh Sáng,

Xin dắt tôi từ
cõi chết đến nơi Trường Sanh Bất Tử.

LỜI NÓI ĐẦU

Đây không phải là lời của tôi mà là lời của Thầy đã dạy tôi. Nếu không có Ngài tôi không làm được gì cả; nhưng nhờ Ngài giúp, tôi đã được đặt chân lên Đường Đạo. Bạn cũng thế, muốn bước vào Đường Đạo, những lời Ngài dạy tôi cũng sẽ giúp ích cho bạn, nếu bạn tuân theo. Nói rằng những lời dạy đó chân chính và tốt đẹp, bấy nhiêu ấy chưa đủ. Người nào muốn thành công, phải thực hành thật đúng như lời chỉ giáo. Một người đang đói nhìn vào thức ăn và khen ngon thì chẳng có ích gì; y phải thò tay lấy để ăn. Cũng thế, chỉ nghe suông lời Thầy chưa đủ, bạn phải thực hành lời Thầy dạy, chăm chú từng chữ, bắt lấy từng ẩn ý. Nếu bỏ sót một chữ hay một ẩn ý, nó sẽ bị mất hẳn luôn; vì Thầy không nói hai lần.

Có bốn Hạnh dẫn đến con đường nhỏ hẹp này:

- Hạnh Phân Biện,
- Hạnh Không Ham Muốn,
- Hạnh Kiểm Tốt,
- Hạnh Bác Ái.

Tôi sẽ cố gắng lặp lại cho bạn nghe những gì
Thầy đã dạy tôi về mỗi hạnh trên.

I

HẠNH PHÂN BIỆT

(Discrimination)

Đức tính đầu tiên trong bốn đức tính là Phân Biệt; thường người ta hiểu đức tính này là sự phân biệt giữa cái chân và cái giả, qua đó con người vào Đường Đạo. Hiểu như thế cũng đúng, nhưng cần hiểu xa hơn nữa. Hạnh Phân Biệt phải được thực hành, không những lúc mới bước vào Đường Đạo, mà còn ở mỗi bước đi trên đó mỗi ngày cho đến khi hết con Đường. Bước vào Đường Đạo vì con biết rằng chỉ có trên đó mới tìm được những điều đáng thâm thập. Người không hiểu biết thì làm lụng để được giàu sang và quyền thế, nhưng giàu sang và quyền thế này chỉ kéo dài lâu lắm là một đời thôi, bởi thế chúng không thật. Có nhiều việc lớn lao hơn giàu sang và quyền thế, những việc đó có thật và lâu bền; một khi đã thấy điều này, con sẽ không còn ham muốn những cái kia nữa.

Trên thế gian chỉ có hai hạng người: hạng hiểu biết và hạng không hiểu biết; và chính sự hiểu biết mới là điều đáng kể. Tôn giáo và chủng tộc của một người không phải là điều quan trọng; điều thật sự

quan trọng chính là sự hiểu biết về Cơ Trời đối với con người. Vì Thượng Đế có một Thiên Cơ , và Thiên Cơ đó là sự tiến hóa. Khi người nào đã trông thấy và thật sự hiểu điều này, thì không thể không làm việc cho sự tiến hóa, vì nó vinh quang và đẹp đẽ vô cùng. Thế nên, vì đã hiểu thì sẽ thuận theo lẽ Trời, quyết tâm làm lành lánh dữ, phục vụ cho cơ tiến hóa chứ không vì ích kỷ cho mục đích riêng tư.

Nếu thuận theo lẽ Trời là hợp nhất với chúng ta, dù tự cho là người Ấn Giáo hay Phật Giáo, người Thiên Chúa Giáo hay Hồi Giáo, dù là người Ấn Độ hay người Anh, người Trung Hoa hay người Nga cũng không mấy may quan trọng.

Người nào thuận theo lẽ Trời thì biết tại sao phải hành động như vậy, phải làm gì, và sẽ cố gắng thực hành. Những người khác chưa biết phải làm gì, và vì thế, thường hành động rồ dại. Cố tìm những đường lối mà nghĩ rằng sẽ đem hạnh phúc cho chính mình chứ không biết rằng “Vạn vật đồng nhất thể,” và do đó chỉ có việc Trời muốn mới có thể thật sự đem lại hạnh phúc cho mọi người. Phải theo đuổi cái thật thay vì cái giả. Ngày nào mà chưa biết phân biệt hai điều trên thì ngày đó chưa thuận theo lẽ Trời. Cho nên hạnh phân biệt là bước đầu tiên.

Tuy nhiên, dù đã chọn, vẫn phải nhớ rằng điều thật và điều giả có muôn hình vạn trạng, vẫn cần

phải phân biệt giữa điều phải với điều quấy, điều quan trọng với điều không quan trọng, cái hữu ích với cái vô ích, điều chân thật với điều giả dối, điều ích kỷ với điều vô tư lợi.

Không khó khăn chi trong việc chọn lựa giữa điều phải và điều quấy, vì những ai muốn theo Thầy đã nhất quyết làm lành với mọi giá. Nhưng con người và xác phàm là hai phần khác nhau, và ý chí của con người không phải lúc nào cũng là điều xác thân muốn. Khi xác thân muốn điều chi, hãy ngừng lại và suy nghĩ xem có phải thật là con muốn cái đó chẳng. Bởi vì con là Thượng Đế, và chỉ muốn điều nào Thượng Đế muốn mà thôi, nhưng phải đào sâu vào nội tâm để tìm ra Thượng Đế và lắng nghe lời Ngài nói, đó là lời nói của con. Đừng lâm lộn các thể là chính con, thể xác cũng như thể vía và thể trí không phải là chính con đâu. Trong ba thể này, cái nào cũng tự xưng là con để mong đạt được điều nó muốn. Nhưng phải biết rõ chúng nó và biết rằng con là chủ của chúng.

Khi có việc phải làm thì thể xác muốn nghỉ ngơi, muốn đi dạo chơi, muốn ăn uống; và người không sáng suốt sẽ tự bảo mình: “Tôi muốn làm mấy việc này và tôi phải làm.” Nhưng người hiểu biết sẽ bảo: “Điều này thể xác tôi muốn chứ không phải tôi muốn, nó phải chờ.” Thường thường khi có dịp phải

giúp đỡ ai thì thể xác nghĩ rằng: “Việc đó làm tôi bực mình quá; thôi hãy để người khác làm vậy.” Nhưng người hiểu biết sẽ trả lời với thể xác rằng: “Người không được cản ta làm việc phải.”

Thể xác là con thú mà con nuôi, là con ngựa để con cỡi. Vậy con phải đối đãi tử tế và săn sóc kỹ lưỡng; đừng bắt làm việc quá sức, phải nuôi dưỡng đàng hoàng bằng thức ăn và thức uống tinh khiết mà thôi, và luôn luôn giữ nó thật sạch sẽ, không một mảy may dơ bẩn. Vì nếu không có một thể xác hoàn toàn tinh khiết và mạnh khoẻ, con sẽ không kham nổi công việc tập luyện khó nhọc, không thể chịu đựng được sự cố gắng không ngừng. Nhưng luôn luôn phải kiểm soát xác thân chứ không phải nó sai khiến con.

Thể vía có những ham muốn riêng của nó, cả chực thú, muốn giận hờn, muốn nói những tiếng nặng nề, muốn ganh tị, tham lam tiền bạc, mong đoạt của thiên hạ, làm con thối chí ngã lòng. Muốn tất cả những điều đó, và còn nhiều điều khác nữa, không phải vì muốn hại con, mà vì nó thích những rung động mạnh bạo và thay đổi chúng luôn luôn. Nhưng trong những điều trên con không thích điều nào cả, vì vậy phải phân biệt giữa ý muốn của con với ý muốn của thể vía.

Thế trí của con ưa thói kiêu căng chia rẽ, ưa vị kỷ chứ không vị tha. Dù khi đã hướng thế trí con ra khỏi sự vật trần gian, nó vẫn cố giữ tính ích kỷ, làm sao nghĩ đến sự tiến hóa riêng của con thay vì nghĩ đến công việc của Thầy và giúp đỡ kẻ khác. Khi thiên định, nó sẽ cố làm sao nghĩ đến nhiều việc khác mà nó thích thay vì một vấn đề duy nhất mà con đang muốn suy tư. Con không phải là thế trí này đâu, nhưng nó là của con; thế nên ở đây, hạnh phân biện là điều cần thiết. Phải luôn cảnh giác, nếu không con sẽ thất bại.

Giữa điều phải và điều quấy, Huyền Bí Học không chấp nhận thái độ lung chùng. Với bất cứ giá nào, điều phải là điều con phải làm, và không được làm điều quấy, dù cho những người không hiểu biết có nghĩ gì hoặc nói gì cũng mặc. Phải nghiên cứu sâu xa những định luật bí ẩn của Tạo Hóa, và khi đã biết rõ, hãy xếp đặt cuộc sống của con cho phù hợp với những định luật này, nhớ luôn luôn sử dụng lý trí và lương tri.

Con phải phân biệt giữa điều quan trọng và điều không quan trọng. Phải cứng rắn như đá khi chọn lọc giữa điều lành và điều quấy, hãy luôn luôn nhường cho kẻ khác những sự việc không quan hệ. Phải luôn luôn dịu dàng, tử tế biết điều và thuận

thảo, hãy để cho kẻ khác có trọn quyền tự do, như con đã cần tự do cho chính mình vậy.

Con hãy cố xem coi việc nào đáng làm; và hãy nhớ rằng không nên xét đoán sự việc theo bề ngoài. Một việc nhỏ mà có ích trực tiếp cho công việc của Thầy thì đáng làm hơn một việc lớn mà thế gian gọi là tốt. Chẳng những con phải phân biệt cái nào có ích và cái nào vô ích, mà phải phân biệt giữa cái có ích nhiều với cái có ích ít. Cho kẻ nghèo ăn là một việc tốt, cao quý và hữu ích; nhưng nuôi dưỡng linh hồn họ lại là việc cao quý và hữu ích hơn nữa. Bất cứ người giàu nào cũng nuôi được xác thân, nhưng chỉ có người hiểu biết mới nuôi dưỡng được linh hồn. Nếu đã hiểu biết rồi thì bổn phận con là phải giúp kẻ khác hiểu biết.

Dù khôn ngoan thế mấy đi nữa, vẫn còn phải học thêm nhiều trên Đường Đạo, nhiều cho đến đôi con vẫn cần sử dụng Hạnh Phân Biện ở đây để suy nghĩ kỹ càng điều nào đáng học hỏi. Mọi hiểu biết đều hữu ích, và một ngày kia con sẽ có tất cả mọi hiểu biết. Nhưng trong khi chỉ biết có một phần, hãy cẩn thận rằng đó là phần hữu ích nhất. Thượng Đế vốn Minh Triết và Từ Ái; vậy càng minh triết thì Ngài càng hiện rõ nơi con. Phải học hỏi, nhưng trước tiên phải học điều nào để giúp đỡ kẻ khác, điều đó giúp con nhiều nhất. Hãy bền chí học hỏi, không

phải để người đời nghĩ rằng con thông hiểu sâu rộng, cũng không phải để hưởng hạnh phúc của sự thông hiểu, nhưng chỉ có người thông hiểu mới có thể giúp đời một cách khôn ngoan và hữu ích. Dù có thiện chí muốn giúp đời đến đâu đi nữa, nếu dốt nát con chỉ có thể làm hại nhiều hơn là làm lợi.

Phải phân biệt sự chân và sự giả; con phải tập hạnh chân chánh trong tư tưởng, lời nói và hành động.

Trước nhất là trong tư tưởng; và điều này không phải dễ, vì trong đời này có biết bao tư tưởng sai lầm, và biết bao điều dị đoan khờ dại, và không một người nào bị nô lệ chúng mà có thể tiến bộ. Do đó con chớ nên vịn vào một tư tưởng nào đó chỉ vì có nhiều người khác đã vịn, cũng đừng vì thiên hạ đã tin hàng mấy thế kỷ, hoặc vì nó đã được ghi trong một quyển sách nào mà người đời cho là thiêng liêng. Con phải tự mình suy tưởng sự việc và tự mình phán đoán xem có hợp lý không. Con hãy nhớ rằng dù cho cả ngàn người tán thành một sự việc, nếu họ không biết gì về sự việc đó thì ý kiến của họ kể như vô giá trị. Ai muốn đặt chân trên Đường Đạo, phải tập tự mình suy tư, vì dị đoan là một trong những tai hại lớn nhất trên thế gian, một trong những xiềng xích tự con phải hoàn toàn loại bỏ.

Tư tưởng về người khác phải chân thật; không được nghĩ điều gì về kẻ khác mà con không biết rõ. Đừng tưởng rằng người ta luôn luôn nghĩ đến con. Nếu có người nào làm một điều gì mà nghĩ rằng sẽ có hại cho con, hay nói một điều gì mà nghĩ rằng ám chỉ con thì chớ vội nghĩ rằng: “Y muốn hại con.” Rất có thể y chẳng hề nghĩ gì đến con, vì mỗi linh hồn đều có những lo lắng riêng của họ và chỉ suy nghĩ nhiều nhất về chính họ mà thôi. Nếu có ai nói giọng giận dữ với con, chớ nghĩ: “Y ghét con, y muốn hại con.” Có thể là một người hay một việc nào khác đã làm y giận dữ, rồi tình cờ gặp con nên trút cơn giận lên con. Y đang hành động điên cuồng, nhưng con không nên vì vậy mà nghĩ quấy cho y.

Chừng nào làm đệ tử của Thầy, luôn luôn có thể thử xem tư tưởng của con chân chính hay không bằng cách so sánh với tư tưởng của Thầy. Vì đệ tử đã hợp nhất với Thầy nên chỉ cần đặt tư tưởng của mình kề bên tư tưởng của Ngài là thấy ngay có phù hợp hay không. Nếu không phù hợp, thì tư tưởng của đệ tử đã sai, cần thay đổi ngay, vì tư tưởng của Thầy vốn trọn lành, vì Ngài hiểu biết tất cả. Người nào chưa được Ngài thấu nhận làm đệ tử thì không thể làm được việc này hoàn toàn; nhưng có thể tự giúp bằng cách thường ngưng lại và tự hỏi: “Thầy sẽ nghĩ sao về việc này? Thầy sẽ nói hay sẽ làm gì trong hoàn cảnh này?” Vì vậy đừng bao giờ làm hoặc nói

hoặc nghĩ điều gì mà con không thể hình dung được Thầy cũng làm hay nói hoặc nghĩ như thế nào.

Lời con cũng phải ngay thật – chính xác và không phóng đại. Đừng bao giờ gán cho người khác nguyên do nào, chỉ có Thầy y mới biết y nghĩ gì, và có thể y hành động vì lý do nào đó mà con chưa bao giờ nghĩ đến. Nếu nghe nói xấu bất cứ ai, chớ nên thuật lại, chuyện đó có thể không đúng sự thật, mà dù nó có đúng đi nữa, tốt hơn đừng nói gì cả. Hãy suy nghĩ kỹ trước khi nói, e rằng con sẽ nói không đúng sự thật.

Phải thành thật khi hành động: đừng bao giờ ngụy tạo một nhân vật khác giỏi hơn con, vì mọi sự ngụy tạo đều là trở ngại không cho ánh sáng trong sạch của chân lý soi thấu lòng con như ánh sáng Mặt Trời rọi xuyên qua tấm kính trong treo vậy.

Phải phân biệt giữa tánh ích kỷ với vị tha. Bởi tính ích kỷ có rất nhiều hình thức, nên khi nghĩ con đã diệt được trong một hình thức này thì lại trôi dạt dưới một hình thức khác cũng mạnh mẽ không kém. Nhưng dần dần tư tưởng lo giúp đỡ kẻ khác sẽ choán cả tâm trí đến nỗi không còn chỗ nào, lúc nào để nghĩ đến con nữa.

Con phải phân biệt một cách khác nữa. Phải tập nhận rõ Đức Thượng Đế ngự trong mọi người, mọi

vật, dù cho bề ngoài người ấy hay vật ấy xấu xa đến đâu đi nữa. Có thể giúp đỡ đồng loại nhờ điều mà con cùng có chung với họ, đó là Sự Sống Thiêng Liêng, tức là Thượng Đế. Hãy tìm cách đánh thức Sự Sống đó trong người của họ, và tìm cách kêu gọi Sự Sống đó; như vậy con sẽ cứu họ ra khỏi điều sai quấy.

II

HẠNH KHÔNG HAM MUỐN

(Desirelessness)

Hạnh không ham muốn là điều khó tập đối với nhiều người, vì tưởng rằng những ham muốn ấy là chính mình, và nếu những điều ham muốn riêng tư cùng những điều gì thích và không thích đều bị dứt bỏ thì không còn gì là bản thân nữa. Nhưng đây chỉ là những người chưa gặp được Thầy. Chứ một khi đứng trước Thánh Dung của Ngài với hào quang sáng chói thì mọi dục vọng đều tiêu tan chỉ còn lại ý muốn được giống như Ngài mà thôi. Tuy nhiên, trước khi được diễm phúc diện kiến với Ngài, cũng có thể đạt được hạnh không ham muốn nếu con quyết chí. Hạnh phân biện đã dạy con rằng những điều mà hầu hết mọi người muốn có: chẳng hạn như giàu sang và quyền thế, đều chẳng đáng có chút nào; khi người nào thật sự hiểu thấu điều này – chứ chẳng phải nói suông mà thôi – thì những tham vọng riêng tư sẽ tiêu tan.

Tới đây mọi việc đều dễ; chỉ cần con hiểu là đủ. Nhưng có người không theo đuổi những mục đích

trần tục để mong cầu được lên cõi Thiên Đàng, hay để giải thoát riêng mình khỏi vòng luân hồi; con đừng phạm lỗi lầm này. Nếu đã hoàn toàn quên mình, không thể nghĩ ngợi chừng nào con được giải thoát hoặc con sẽ được lên cõi Thiên Đàng nào. Nên nhớ rằng mọi ham muốn ích kỷ đều trói buộc, dù cho mục tiêu của nó cao cả đến đâu đi nữa và chỉ khi nào đã dứt bỏ chúng thì con mới được hoàn toàn giải thoát để hiến mình cho công việc của Thầy.

Khi mọi dục vọng cho phàm ngã đã tiêu tan rồi, có thể vẫn còn nuôi ý muốn thấy được kết quả công việc của con. Khi giúp ai, con muốn thấy đã giúp tới mức nào; có lẽ còn muốn y cũng biết điều đó nữa và phải biết ơn con. Nhưng như thế vẫn còn là dục vọng, và thiếu đức tin. Khi ra sức giúp, dù thấy hay không, cũng đều có kết quả; nếu hiểu biết Luật Trời thì con biết rõ phải là như vậy. Vậy con phải làm điều phải vì đó là điều phải, không làm với hy vọng được trả ơn. Phải làm việc vì yêu thích công việc và không mong muốn thấy kết quả. Phải xả thân giúp đời, vì lòng thương đời, và vì không thể cưỡng lại ý muốn đó. Đừng ham có những phép thần thông. Con sẽ có khi Thầy xét đã đúng lúc cần có. Rán sức tập luyện những phép này quá sớm thường mang lại nhiều rắc rối; các người có những phép này hay bị bọn ma quái gạt gắm, hoặc trở nên khoe khoang và nghĩ rằng y không thể nào làm lẫn. Dù thế nào, ngày

giờ và sức lực dùng để tập luyện mấy phép ấy nên để giúp đời còn hay hơn. Chúng sẽ đến khi con phát triển – bề nào chúng cũng đến; và nếu Thầy nhận thấy cần có những phép đó sớm hơn, Ngài sẽ dạy con khai mở chúng một cách an toàn. Từ đây tới đó, tốt hơn con đừng có chúng.

Phải giữ mình, tránh những ham muốn nhỏ nhen thường có trong đời sống hằng ngày. Đừng bao giờ phô trương hay ra vẻ khôn ngoan, đừng ham nói. Nói ít thì tốt, mà không nói gì cả lại càng tốt hơn, trừ phi con hoàn toàn chắc chắn rằng điều muốn nói là chân thật, dễ thương và hữu ích. Trước khi nói hãy suy nghĩ kỹ xem điều sắp nói ra có hội đủ ba đức tính trên không; nếu không thì đừng nói.

Ngay cả bây giờ cũng nên tập tính quen suy nghĩ kỹ trước khi nói; bởi vì khi đã được ĐIỂM ĐẠO rồi, phải giữ gìn từng lời nói bằng không sẽ nói ra những gì con không được nói. Nhiều cuộc nói chuyện thông thường đều không cần thiết và không đúng đắn; nếu đó là chuyện nói hành thì lại hóa ra hung ác. Vậy hãy tập thói quen nghe hơn là nói; không nên phát biểu ý kiến trừ khi người ta trực tiếp yêu cầu con. Có một câu gồm đủ các đức tính phải tập là: Trí (hiểu biết), Dũng (can đảm), Nguyện (quyết chí), và Mặc (làm thinh); và hạnh cuối cùng là khó tập luyện hơn hết.

Một tính thông thường khác mà phải nghiêm khắc bài trừ là ý muốn xen vào chuyện của người khác. Những gì người khác làm hoặc nói, hoặc tin đều không liên quan gì, và con phải tập tính tuyệt đối không xen vào chuyện của y. Bao giờ y không xen vào chuyện người khác thì y có toàn quyền tự do tư tưởng, ngôn luận và hành động. Chính con cũng vậy, con đòi quyền tự do để làm những gì mà nghĩ là đúng; vậy cũng phải để cho y có quyền tự do; và khi y sử dụng quyền tự do đó, con không có quyền chỉ trích.

Nếu nghĩ rằng y làm quấy và nếu có thể tạo ra cơ hội riêng tư để nói một cách lễ phép cho y hiểu tại sao con nghĩ như vậy, thì có thể thuyết phục y; nhưng có nhiều trường hợp mà ngay cả sự can thiệp như thế cũng không đúng đắn. Không được vì bất cứ lý do nào đem chuyện ấy mách với một người thứ ba, vì đó là một hành động thật xấu xa.

Nếu thấy ai hung ác đối với trẻ con hoặc thú vật, con có bổn phận phải can thiệp. Nếu thấy ai vi phạm luật pháp quốc gia, con phải báo chính quyền. Nếu được giao trách nhiệm dạy dỗ một người, con có bổn phận chỉ cho y biết lỗi của y một cách dịu dàng. Ngoài những trường hợp đó hãy lo việc riêng của con, và hãy học đức hạnh làm thinh.

III

HẠNH KIỂM TỐT

(Good Conduct)

Đây là sáu điểm Hạnh Kiểm Tốt đặc biệt phải có, mà Thầy đã nêu ra:

1. Tự kiểm soát Thể Trí.
2. Tự kiểm soát trong Hành Động.
3. Đức Khoan Dung.
4. Hạnh Vui Vẻ.
5. Hạnh Quyết Chí.
6. Hạnh Tin Cậy.

(Tôi biết có vài đức tính trong số các đức tính trên thường được diễn dịch khác đi; nhưng tôi luôn luôn dùng những danh từ mà chính Thầy đã dùng khi Ngài giải nghĩa cho tôi nghe).

1. TỰ KIỂM SOÁT THỂ TRÍ

(Self-control as to the Mind)

Hạnh không ham muốn dạy ta phải kiểm soát thể vía; thể trí cũng phải được điều khiển như vậy. Điều ấy có nghĩa là chủ trị bản tính con để đừng giận hờn hay nóng nảy; kiểm soát thể trí để tư tưởng luôn luôn được an tịnh và điềm tĩnh; và (nhờ thể trí) điều khiển những dây thần kinh để chúng có thể ít bị kích thích chừng nào tốt chừng đó. Điểm chót này khó tập, khi tự chuẩn bị để bước vào Đường Đạo, không thể nào ngăn không cho xác thân con trở nên nhạy cảm hơn trước; vì vậy mỗi tiếng động hay sự đụng chạm đều dễ làm cho những dây thần kinh của con rối loạn, và một áp lực nhỏ cũng làm cho cảm thấy nhức nhối; nhưng con phải cố gắng hết sức mình.

Thể trí yên tịnh cũng gọi là lòng can đảm, nhờ đó con có thể đương đầu không nao núng với những thử thách và gian nan trên Đường Đạo; và cũng có nghĩa là bền lòng, nhờ đó con có thể sáng suốt khi gặp những phiền toái thường xảy đến cho mọi người, và tránh khỏi những lo lắng không ngớt về những việc nhỏ nhặt làm cho nhiều người mất hết cả ngày giờ. Thầy dạy rằng những việc bên ngoài xảy đến cho mình – như là những sầu não, rắc rối, bệnh tật, mất mát – nên xem chúng như không có gì

cả – và đừng để chúng làm rối loạn sự yên tĩnh của thể trí. Chúng là kết quả của những hành động trong quá khứ, và khi chúng đến hãy vui vẻ nhận lãnh. Hãy nhớ rằng mọi khổ não đều là tạm thời, bản phận con là phải luôn luôn giữ lòng vui vẻ và bình tĩnh. Những khổ đau này thuộc về kiếp trước chứ không phải kiếp này; con không thể sửa đổi chúng, vì thế bận lòng với chúng vô ích. Tốt hơn nên nghĩ đến những việc đang làm bây giờ, chúng sẽ định phần số ở kiếp sau, đó là điều con có thể sửa đổi được.

Đừng bao giờ cho phép con buồn bực hay rún chí. Rún chí là điều sai lầm, vì nó truyền nhiễm kẻ khác và làm cho đời sống của họ khó khăn thêm, đó là điều con không có quyền làm. Vì vậy, nếu bao giờ ý nghĩ rún chí đến, con hãy xua đuổi ngay.

Phải kiểm soát tư tưởng của con bằng một cách khác nữa. Con đừng nghĩ vẩn vơ, dù đang làm việc gì, hãy tập trung tư tưởng vào đó để việc làm có thể hoàn hảo; đừng để trí trống không mà phải luôn luôn dành sẵn bên cạnh những tư tưởng tốt đẹp; để khi trí con rảnh rang sẵn sàng nghĩ ngay đến những tư tưởng tốt đẹp ấy.

Hãy sử dụng quyền năng tư tưởng của con mỗi ngày cho những mục đích tốt lành; hãy trở thành một thần lực hướng theo cơ tiến hóa. Mỗi ngày hãy

nghĩ đến một người nào đang đau buồn khổ sở hoặc đang cần sự giúp đỡ; hãy ban rải tư tưởng thương yêu đến cho y.

Giữ trí đừng kiêu căng, vì kiêu căng chỉ do nơi dốt nát mà ra. Người không hiểu biết nghĩ rằng mình cao cả, rằng mình đã làm được nhiều việc vĩ đại; người thông hiểu thì biết rằng chỉ có Trời là cao cả, rằng mọi việc lành đều chỉ do Trời làm ra.

2. TỰ KIỂM SOÁT TRONG HÀNH ĐỘNG

(Self-control in Action)

Nếu tư tưởng đúng đắn thì trong hành động của con sẽ ít gặp khó khăn. Nhưng hãy nhớ rằng muốn được hữu ích cho nhân loại, phải biến tư tưởng thành hành động. Không nên biếng nhác, mà phải luôn tích cực làm việc lành. Nhưng phải làm bốn phận của riêng con – chứ đừng làm bốn phận của kẻ khác, trừ khi y cho phép con làm để giúp y. Hãy để mọi người làm việc riêng của họ theo đường lối riêng của mỗi người; hãy luôn sẵn sàng hiến dâng sự giúp đỡ cho nơi nào cần, nhưng đừng bao giờ xen vào việc người khác. Đối với nhiều người, việc khó khăn nhất trên đời cần phải học, ấy là lo việc riêng của chính mình; mà đó đúng là điều con phải làm.

Đừng lãng quên những bốn phận thường nhật của con với lý do là đang cố gắng làm một công việc cao cả hơn, vì chỉ khi nào những bốn phận này làm xong thì mới rảnh rang để làm việc khác. Đừng đảm trách thêm một bốn phận mới của thế gian; nhưng đối với bốn phận đã nhận lấy thì phải thi hành cho hoàn hảo – tức là những bốn phận hữu lý và rõ ràng mà con đã nhìn nhận, chứ không phải những bốn phận mà kẻ khác cố gán cho con. Nếu là đệ tử của Thầy, con phải thi hành những công việc thường nhật giỏi hơn những kẻ khác chứ không phải tệ hơn; phải làm việc đó cũng vì nhân danh Thầy.

3. ĐỨC KHOAN DUNG

(Tolerance)

Phải hết lòng khoan dung đối với mọi người và phải nhiệt thành quan tâm đến đức tin của những người thuộc tôn giáo khác cũng như quan tâm đến tôn giáo của chính con vậy. Vì tôn giáo của họ cũng như tôn giáo của con đều là con đường dẫn đến Thượng Đế. Muốn giúp đỡ tất cả mọi người, phải hiểu rõ tất cả họ.

Nhưng muốn có lòng khoan dung toàn vẹn, trước nhất phải bỏ hết thói dị đoan và mê tín. Phải

hiểu rằng không có lễ bái nào là cần thiết; nếu không sẽ tưởng rằng con giỏi hơn những người không hành lễ. Nhưng cũng đừng chê trách những người còn bám víu vào lễ bái. Hãy để họ làm theo ý họ, miễn đừng xen vào việc của con là người đã biết Chân Lý, không được bắt buộc con phải làm những gì mà con đã trải qua rồi. Hãy khoan dung và lịch sự trong mọi trường hợp.

Bây giờ đã sáng mắt, nên một vài tín ngưỡng và lễ nghi cũ hời trước dường như trở nên phi lý đối với con; có lẽ nó phi lý thật. Song dù không còn tham dự lễ bái nữa, vẫn phải kính trọng những việc này vì lòng thương những tâm hồn trong trắng vẫn còn cho những việc đó là quan trọng. Những lễ bái này có vị trí và công dụng; giống như những hàng đôi giúp viết ngay ngắn và đều đặn khi còn nhỏ cho đến khi con viết giỏi hơn và không cần chúng nữa. Có một lúc con cần chúng; nhưng bây giờ thời kỳ đó đã qua rồi.

Một Vị Đại Huấn Sư đã viết: “Khi tôi còn nhỏ tôi nói như một đứa trẻ, tôi hiểu như một đứa trẻ, tôi suy nghĩ như một đứa trẻ; nhưng khi tôi đã lớn tôi bỏ hết các thói trẻ con.” Những người nào quên tuổi ấu thơ của mình và không có lòng thiện cảm đối với trẻ con thì không phải là người có thể dạy dỗ hoặc giúp đỡ chúng. Vậy con hãy tỏ ra lịch sự, dịu dàng,

khoan dung với tất cả mọi người, dù họ là người Phật Giáo, hay Ấn Giáo, Đạo Jain hay Do Thái Giáo, Thiên Chúa Giáo hay Hồi Giáo.

4. HẠNH VUI VẺ

(Cheerfulness)

Phải vui vẻ trả quả, dù thế nào cũng mặc, nhận lãnh sự đau khổ như là một vinh dự, bởi vì nó chứng tỏ rằng các vị Thần Nhân Quả thấy con đáng giúp đỡ. Dù nhân quả có nặng đến mấy đi nữa, con cũng hãy tạ ơn vì đã không phải trả nặng hơn. Hãy nhớ rằng ngày nào mà quả xấu chưa tiêu tan, và chưa thoát khỏi nó, thì ngày đó con chưa giúp ích cho Thầy bao nhiêu. Khi hiến thân cho Thầy, xin được trả quả gấp rút, để làm sao trong một hay hai kiếp con trả xong nhân quả mà đáng lẽ phải trải qua cả trăm kiếp mới hết. Nhưng muốn trả quả một cách tốt đẹp nhất, phải nhận lãnh nó với lòng hân hoan và vui vẻ.

Còn một điểm khác nữa, phải dẹp bỏ mọi ước muốn về quyền sở hữu. Luật Nhân Quả có thể làm cho mất những vật mà con quý chuộng hơn hết – cho đến những người thương yêu nhất. Ngay cả trong những trường hợp này con cũng phải vui vẻ – phải

sẵn sàng chia lìa với bất cứ điều gì và tất cả mọi vật. Thường khi Đức Thầy cần học trò làm trung gian để chuyển thần lực của Thầy sang cho kẻ khác; Thầy sẽ không thể làm được việc đó nếu trò rùn chí. Vậy người đệ tử phải có hạnh vui vẻ.

5. HẠNH QUYẾT CHÍ

(One-pointedness)

Điều mà con phải ghi nhớ trước tiên là phụng sự công việc của Đức Thầy. Dù cho bất cứ điều gì khác có thể xảy đến khi làm công việc đó, con cũng đừng bao giờ quên. Mà cũng không có việc gì khác có thể cản trở bước đi của con, vì tất cả mọi việc hữu ích và vô tư lợi đều là công việc của Thầy, phải làm chúng vì Đức Thầy. Và phải hết sức chú ý vào mỗi phần việc để cho nó thật hoàn hảo. Đức Thầy nói trên có viết câu này: “Dù làm việc gì con cũng phải làm một cách nhiệt thành như thể làm cho Thượng Đế, chứ không phải làm cho con người.” Hãy suy nghĩ con sẽ làm một công việc như thế nào nếu biết rằng Thầy sắp sửa đến xem công việc ấy; và phải làm tất cả công việc đúng như cách đó. Những người hiểu biết cao thâm sẽ hiểu rõ trọn vẹn tất cả ý nghĩa của câu ấy, và còn một câu nữa có ý nghĩa

giống như vậy và xưa hơn nhiều: “Dù tay con làm việc gì, con hãy làm với hết sức con.”

Hạnh quyết chí còn có nghĩa là không việc gì bao giờ có thể làm cho con rời bỏ Đường Đạo, mà con đã bước vào, dù chỉ trong giây lát. Không nên để những sự cám dỗ, những thú vui trần tục, những tình cảm của thế gian làm cho tách rời Đường Đạo. Vì con và Đạo phải là một; nên Đạo phải phù hợp thật nhiều với bản tính của con đến nỗi đi theo nó mà không cần tưởng nghĩ đến nó, và không thể rời nó được. Là một Chân Thần, con đã quyết định như vậy; lìa bỏ Đạo tức là lìa bỏ chính con.

6. HẠNH TIN CẬY

(Confidence)

Phải tin Thầy con; phải tin chính con. Nếu đã trông thấy Thầy thì sẽ hết lòng tin Thầy từ kiếp này qua kiếp khác. Nếu chưa thấy Thầy, con vẫn phải cố hình dung ra Ngài và tin tưởng Ngài, nếu không tin Thầy thì ngay cả Ngài cũng không thể giúp con. Nếu không hết lòng tin cậy thì từ ái và thần lực không thể chuyển sang trọn vẹn được.

Phải tự tin. Nói rằng con tự biết mình rõ lắm ư? Nếu cảm thấy như thế, thì chưa tự biết mình đâu;

chỉ mới biết cái vỏ yếu ớt bên ngoài thường bị lầm bòn nhơ. Nhưng con người thật sự là một Điểm Linh Quang trong Khối Lửa Thiêng của Thượng Đế; và Thượng Đế – Đấng Toàn Năng – ở trong con, và do đó nếu muốn thì không việc gì mà con không thể làm được.

Con hãy tự nhủ: “Người ta có thể làm được những gì mà nhân loại đã làm rồi. Tôi là con người, mà cũng là Thượng Đế trong con người nữa. Tôi có thể làm việc này, và tôi quyết định làm được.” Vì khi đặt chân lên Đường Đạo thì ý chí con phải cứng rắn như thép đã trui vậ.

IV

HẠNH BÁC ÁI

(Love)

Trong tất cả các đức tính Hạnh Bác Ái quan trọng hơn hết, nếu người nào có lòng Bác Ái khá mạnh thì lòng Bác Ái này sẽ khiến y có cả những đức hạnh kia, và nếu không có Hạnh Bác Ái thì những đức tính kia sẽ không bao giờ đầy đủ. Người ta thường giải thích Hạnh Bác Ái là ý muốn mãnh liệt để được giải thoát khỏi vòng sinh tử luân hồi và được hiệp nhất với Thượng Đế. Nhưng nói theo cách ấy nghe có vẻ ích kỷ và chỉ đem lại một phần ý nghĩa mà thôi. Hạnh Bác Ái không có nhiều ham muốn như ý chí, lòng quả quyết, sự quyết tâm. Để tạo kết quả, lòng chí quyết này phải chiếm tất cả bản chất của con để không còn chỗ cho một ý nghĩ nào khác. Thật vậy, ấy là ý chí muốn được hiệp nhất với Thượng Đế, không phải để thoát khỏi mệt nhọc và khổ não, mà là để hành động cùng với Ngài và giống như Ngài vì lòng con thật tâm thương Ngài. Vì Thượng Đế là Bác Ái, nên nếu muốn hiệp nhất với Ngài thì lòng con cũng phải trọn vẹn vị tha và nhân từ.

Trong sinh hoạt hằng ngày, Hạnh Bác Ái có hai nghĩa: thứ nhất, hãy cẩn thận đừng làm hại sinh vật; thứ hai, hãy luôn luôn trông chờ cơ hội để giúp đỡ.

Trước hết, đừng gây thiệt hại cho ai. Trên đời có ba tội làm hại nhiều hơn các tội khác: tội nói hành, tội hung ác, và mê tín dị đoan; vì đây là những tội trái với lòng từ ái. Người nào muốn lòng mình chan chứa tình thương của Đức Thượng Đế phải luôn luôn để ý tránh ba tội ác này.

Hãy xem tội nói hành như thế nào. Nó bắt đầu bằng một tư tưởng xấu, và điều đó tự nó là một trọng tội; vì trong mỗi người và mỗi vật đều có điều tốt và điều xấu. Chúng ta có thể làm cho cái tốt hoặc cái xấu mạnh hơn bằng cách nghĩ đến nó, và theo cách ấy ta có thể giúp đỡ hoặc gây trở ngại cho sự tiến hóa; chúng ta có thể thuận theo ý Thượng Đế hay nghịch lại Ngài. Nếu nghĩ đến điều xấu của kẻ khác thì con làm ba việc quấy một lượt:

1. Đang gieo rắc xung quanh chỗ ở đây những tư tưởng xấu xa thay vì những tư tưởng tốt lành, và do đó con đang làm cho đời thêm nhiều đau khổ.
2. Nếu người đó thật sự có điều xấu, thì con đang làm cho nó mạnh hơn và nuôi dưỡng tính xấu đó; và như vậy đang làm cho bạn

con trở nên xấu xa thay vì tốt lành hơn. Nhưng thường thì người ấy không có điều xấu đó, mà chỉ do tưởng tượng thôi; và tư tưởng sẽ xui giục cho bạn con làm quấy, vì nếu bạn con chưa được trọn lành, con có thể làm y giống như những gì con đã tưởng vậy.

3. Làm trí con tràn đầy những tư tưởng xấu thay vì những tư tưởng tốt, và như thế cản trở sự tăng trưởng của con, và làm cho có hình ảnh xấu xí, đau thương thay vì đẹp đẽ và đáng yêu đối với những ai có thể thấy được điều này.

Chưa vừa lòng với cái hại đã gây ra cho chính y và nạn nhân của y, người nói hành còn cố hết sức lôi kéo những người khác dự phần tội lỗi của y. Sốt sắng đem câu chuyện độc ác kể cho họ nghe; và mong rằng họ sẽ tin là thật, và cùng gieo rắc những tư tưởng xấu lên nạn nhân đáng thương đó. Rồi việc ấy được tiếp tục ngày này qua ngày khác, và không phải một người làm mà là cả ngàn người làm. Bây giờ mới thấy đây là một tội ác thấp hèn, và ghê sợ đến thế nào chưa? Con phải hoàn toàn tránh nó. Đừng bao giờ nói xấu ai; đừng nghe ai nói xấu người khác; nhưng hãy dụi dàng nói: “Có lẽ điều này không có thật, và nếu có thật đi nữa, tốt hơn đừng nói đến.”

Còn về tính hung ác, có hai loại: cố ý và vô ý. Cố ý hung ác tức là chủ tâm gây đau đớn cho một sinh vật khác; đó là tội lớn nhất trong các tội, là việc làm của yêu quỷ hơn là của con người. Con sẽ nói không có ai làm một việc như thế; nhưng người ta đã thường làm; và hiện nay, hằng ngày họ vẫn đang làm. Những tra khảo viên đã làm ác; nhiều kẻ tu hành đã nhân danh tôn giáo mình để làm ác. Những người giải phẫu sinh thể (mổ xẻ thú vật còn sống để thí nghiệm) làm ác; nhiều nhà giáo có thói quen làm ác. Tất cả những người này cố bào chữa sự tàn nhẫn của mình bằng cách nói rằng đó là tục lệ; nhưng không phải vì có nhiều người phạm tội mà điều đó không còn là tội ác nữa. Luật nhân quả không kể đến tục lệ; và quả báo của điều ác là điều đáng ghê sợ nhất. Ở Ấn Độ thì không thể bào chữa chút nào về những tục lệ hung ác đó, vì ai nấy đều biết rõ bản phận mình là không được làm hại. Những kẻ nào vi phạm lẽ “thể thao” để sát hại loài vật của Trời sinh ra, thì phải lãnh quả báo về tội hung ác.

Thầy biết con sẽ không làm những việc như thế; và vì lòng thương Thượng Đế nên khi gặp dịp con sẽ minh biện và phản đối. Nhưng trong lời nói cũng có sự hung ác như trong việc làm. Người nào thốt ra lời nói với ý định làm hại người khác cũng phạm tội hung ác. Con cũng không được phạm điều này; nhưng đôi khi một lời nói bất cẩn cũng gây tai hại

như một lời nói cố ý ác. Vậy con phải đề phòng tránh sự hung ác vô ý.

Tội vô ý hung ác thường xảy ra vì thiếu suy nghĩ. Có người vì quá tham lam và keo kiệt đến nỗi không bao giờ nghĩ đến điều khổ gây ra cho người khác khi trả lương quá hẹp hòi, hoặc để cho vợ con nhân công chịu đói khát. Người khác nữa chỉ nghĩ đến dục vọng và ít quan tâm tới bao nhiêu Linh Hồn và thể xác mà y đã phá hoại khi thỏa mãn tư dục. Có người vì muốn tránh một vài phút phiền phức lại không trả lương cho công nhân đúng ngày, và không hề nghĩ đến những sự khó khăn đã gây ra cho họ. Có rất nhiều sự đau khổ trên cõi đời do tính bất cẩn, vì quên không nghĩ đến hậu quả của một việc làm sẽ gây ra khổ đau cho kẻ khác. Nhưng luật nhân quả không bao giờ quên, và không chấp nhận sự kiện mà con người lãng quên. Nếu muốn bước vào Đường Đạo, phải nghĩ đến hậu quả của những điều con làm, nếu không sẽ phạm tội vô ý hung ác.

Dị đoan là một mối hại to lớn khác và đã gây ra nhiều điều hung ác khủng khiếp. Người nào nô lệ cho nó sẽ khinh miệt những ai thông hiểu hơn, lại cố buộc làm theo ý của mình. Hãy nghĩ đến sự tàn sát khủng khiếp gây ra do thói dị đoan bắt buộc giết thú vật để cúng tế, và còn một thói dị đoan hung ác hơn nữa cho rằng con người cần phải ăn thịt. Hãy nghĩ

đến các hậu quả mà dị đoan đã gây ra cho người dân bị áp bức trong nước Ấn Độ yêu quý của chúng ta, và thử xem điều tệ hại này gây ra nhân tâm độc ác như thế nào trong số những người đã biết bổn phận của tình hữu ái. Bị thúc giục bởi thói dị đoan khủng khiếp này, loài người đã nhân danh Thượng Đế Từ Bi phạm nhiều tội ác. Do đó, hãy cẩn thận đừng để mảy may dấu vết dị đoan nào vương lại trong lòng con.

Phải tránh ba trọng tội này vì chúng ngăn chặn mọi tiến hóa, và nghịch lại với lòng bác ái. Nhưng chỉ tránh điều ác chưa đủ; phải tích cực làm việc lành nữa. Lòng con phải tràn ngập ý muốn nhiệt liệt phụng sự cho đến đời luôn luôn tìm cách giúp đỡ tất cả các loài ở chung quanh con. Không phải chỉ loài người mà thôi; mà cho tất cả thú vật và cây cỏ nữa. Phải giúp đỡ trong những việc nhỏ hằng ngày để tạo thói quen khi có việc lớn cần làm, không bỏ lỡ cơ hội hiếm có. Nếu chí quyết hiệp nhất với Thượng Đế, điều này chẳng phải dành riêng cho phần con, mà còn để có thể trở thành một vận hà xuyên qua đó, tình thương của Ngài có thể ban rải cho anh em con nữa.

Người nào đã nhập Đạo rồi thì không sống cho chính mình mà chỉ sống cho kẻ khác; đã quên mình để có thể phục vụ kẻ khác. Giống như cây viết trong

tay Thượng Đế, nhờ vậy tư tưởng của Ngài tuôn xuống và biểu lộ ở cõi trần, nếu không có cây viết này thì những tư tưởng ấy không thể tuôn xuống được. Đồng thời cũng là cây viết sống động của ngọn lửa thiêng, tỏa khắp thế gian lòng Bác Ái Thiêng Liêng hằng chan chứa trong lòng y.

Minh triết ban cho khả năng giúp đỡ người khác, ý chí dùi dốt minh triết, và lòng bác ái gọi hứng ý chí. Đó là những đức hạnh của con. Ý Chí, Minh Triết và Bác Ái là ba trạng thái của Đức Thượng Đế. Nếu muốn hiến dâng mình phục vụ Ngài, con phải biểu lộ ba trạng thái đó trong thế gian.

HẾT

Trông Thầy nhỏ phước phán lời lành.
 Ráng ẩn rình xem bỏ lợi danh.
 Lặng lẽ mong nghe Ngài hạ lệnh.
 Quán bao giữa đám cạnh cùng tranh.

* * *

Chăm chăm trông dấu chốn Linh Đài.
 Thoát tục mặc dù thế mĩa mai.
 Vãng vãng lời vàng Thầy khuyến thiện.
 Ngoài tai rộn rục tiếng trần ai.

Lê Thành Long (Thích Nôm)

Đạo không rời bước chẳng lìa mình.
 Chi sá phần hoa cảnh sắc thình.
 Chăm chỉ xem qua từ nét dấu.
 Nghe Thầy dạy dỗ chữ đình ninh.

Bạch Liên (Cảm Tác)

HỘI THÔNG THIÊN HỌC CÓ BA MỤC ĐÍCH

1. Tạo một tình Huynh Đệ Đại Đồng không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng, nam nữ, giai cấp hay màu da.
2. Khuyến khích việc học hỏi và đối chiếu Tôn Giáo, Triết Lý và Khoa Học.
3. Nghiên cứu những Định Luật Thiên Nhiên chưa giải thích được và những quyền năng ẩn tàng trong con người.

Muốn gia nhập Hội, bạn chỉ cần thừa nhận mục đích 1 và xin liên lạc với Hội nơi Quốc gia bạn cư ngụ; hay với một bạn Hội viên nào bạn biết.

Muốn biết thêm chi tiết, xin viết thư cho vị Tổng Thư Ký Hội .

Bản dinh chính: Adyar, Chennai (Madras),

600 020 India

Hoa Kỳ: Theosophical Society in America

P.O. Box 270

Wheaton, IL 60189-0270

Canada: 2123 Jacques Hertel

Montréal, QC

H4L 1R4